

LAB 5

MỤC TIÊU:

Kết thúc bài thực hành này bạn có khả năng

- ✓ LINQ Aggregate Functions
- ✓ LINQ Operators

Cho nguồn dữ liệu như sau:

```
1. private class Contact
2. {
3.     public int Age { get; set; }
4.     public string FirstName { get; set; }
5.     public string LastName { get; set; }
6.     public string Address { get; set; }
7. }
```

Nguồn dữ liệu:

```
1. var contacts = new List<Contact>
2. {
3.     new Contact{ Age = 11, FirstName = "Trump", LastName = "Donald", Address = "Ha
4.     Noi"},
5.     new Contact{ Age = 21, FirstName = "Obama", LastName = "Barrack", Address = "Sai
6.     Gon"},
7.     new Contact{ Age = 31, FirstName = "Bush", LastName = "George", Address = "Ha Noi"},
8.     new Contact{ Age = 41, FirstName = "Bill", LastName = "Clinton", Address = "Da
9.     Nang"},
10.    new Contact{ Age = 51, FirstName = "Reagan", LastName = "Ronald", Address = "Da
11.    Nang"},
12.    new Contact{ Age = 61, FirstName = "Jimmy", LastName = "Carter", Address = "Sai
13.    Gon"},
14.    new Contact{ Age = 71, FirstName = "Gerald", LastName = "Ford", Address = "Ha Noi"},
15.    new Contact{ Age = 81, FirstName = "Nixon", LastName = "Richard", Address = "Ha
16.    Noi"},
17. };
18. }
```

Bài 1 (3 điểm)

a/ Xuất ra màn hình danh sách các người có Address là “Ha Noi”

b/ Tìm người có Age lớn nhất

c/ Cho biết danh sách contacts có bao nhiêu người?

Bài 2 (3 điểm)

- a/ Sắp xếp danh sách contacts theo độ tuổi tăng dần
- b/ Sắp xếp danh sách contacts theo độ tuổi và Firstname giảm dần
- c/ Liệt kê danh sách các người có FirstName bắt đầu bằng ký tự “B”

Bài 3 (2 điểm)

Dùng LINQ ToLookup() Operator chuyển danh sách List<Contact> về định dạng kiểu key/value và xuất toàn bộ thông tin ra màn hình

Bài 4(2 điểm)

Giảng viên cho thêm